

Kỹ thuật nuôi chim cú đẻ

1. Chuẩn bị:

- **Lồng úm:** Quy cách 1,5 x 1,0 x 0,5, cách mặt đất 0,5m. Xung quanh làm bằng lưới ô vuông 1cm. Những ngày đầu mới úm, đáy lồng và xung quanh phải lót giấy, che kín, yên tĩnh và không bị lọt chân.

- **Chuồng nuôi:** Có thể nuôi lồng hay quây nuôi nền.

Quy cách lồng 1,0 x 0,5 x 0,2m, nuôi được 20 - 25 cú mái. Nóc lồng làm bằng vật liệu mềm vì cú hay nhảy dựng đứng làm bể đầu. Đáy lồng dốc 2 - 30 độ trứng lăn ra, làm bằng lưới ô vuông 1 - 1,5cm, để cú đi đứng thoải mái và phân lọt xuống vì hứng phân. Khi nuôi nhiều thì chồng các lồng lên nhau, cách nhau 1,0 - 1,2m để đặt vỉ hứng phân.

Quy cách quây nuôi nền, đường kính 1 - 1,5m, cao 0,4m, trên có bóng đèn và chụp sưởi, nuôi được 200 - 250 cú 1 tuần, 150 - 200 cú 2 tuần, 100 - 150 cú 3 tuần,...

- **Máng ăn, máng uống:** Có thể làm bằng nhôm hay nhựa treo xung quanh chuồng, quy cách dài 0,5 hoặc 1,0m, rộng 6 - 7cm, cao 5 - 7cm. Máng úm có thể làm nhỏ và thấp hơn đặt trong chuồng.

- **Thức ăn:** Mỗi ngày cú ăn 20 - 25gr thức ăn hỗn hợp và đẻ một quả trứng nặng 10 - 11gr (bằng 10 % cơ thể), cho nên thức ăn của cú phải bảo đảm yêu cầu dinh dưỡng cao, nhất là đạm, khoáng và sinh tố,... Công thức hỗn hợp thức ăn cho cú (tính trong 10kg):

TT	Nguyên liệu thức ăn	Cú con 26-28% đạm	Cú thịt 22- 24% đạm	Cú đẻ 24- 26% đạm
1	Bắp	2,0	4,0	2,5
2	Tằm	2,0	1,0	1,0
3	Cám	1,0	0,7	1,0
4	Bột cá lạt	1,5	1,0	1,2
5	Bánh dầu đậu phộng	1,2	2,0	1,2
6	Bột đậu nành rang	1,0	0,5	1,5
7	Bột đậu xanh	1,0	0,5	1,0
8	Bột sò	0,1	0,1	0,3
9	Bột xương	0,1	0,1	0,1
10	Premix khoáng	0,05	0,01	0,05
11	Premix sinh tố	0,05	0,01	0,05
12	ADE gói 10gr	6 gói	4 gói	4 gói
13	Bột cỏ	-	-	-

- **Nước uống:** Mỗi ngày cắt uống 50 - 100ml nước, nhưng phải cung cấp đầy đủ nước sạch và mát cho cắt uống tự do.

2. Chăm sóc và nuôi dưỡng:

Cắt con 1 - 25 ngày: Cắt con nở ra phải úm ngay. Có thể úm lồng hoặc úm nền, nhưng phải sưởi nóng lồng hoặc chuồng trước khi cho cắt con vào úm.

Nhiệt độ úm: Tuần thứ nhất 34 - 35⁰c, sau đó giảm dần mỗi tuần 3⁰c, đến tuần thứ tư không phải úm nữa.

Thoáng khí: ẩm áp nhưng phải thoáng khí.

Mật độ úm: Tuần 1: 200 - 250 con/m², tuần 2: 150 - 200 con/m². tuần 3: 100 - 150 con, tuần 4: 50 - 100 con/m².

Thức ăn, nước uống: Giai đoạn úm nên đặt máng ăn, uống trong lồng, chuồng. Thức ăn giàu dinh dưỡng, nhất là đạm (26 - 28%), sinh tố,... cho ăn nhiều trong ngày. Nên bổ sung thêm sinh tố,... vào nước cho cắt uống thường xuyên.

Cắt thịt 25 - 30 ngày.

Từ ngày chuyển sang chế độ nuôi thịt. Khẩu phần thức ăn vỗ béo, nhiều tinh bột, ít đạm (22 - 24%),... cho ăn, uống tự do cả ngày lẫn đêm.

Mật độ trung bình 50 - 70 con/m², cắt thịt xuất bán 40 - 50 ngày tuổi. 3.

Chọn giống và phối giống:

Chọn giống:

Chọn mua cắt ở những cơ sở sản xuất giống bố mẹ. Cắt giống phải khỏe mạnh, không dịch bệnh, dị tật, nhanh nhẹn, háo ăn,... Tỷ lệ đẻ ấp nở, nuôi sống cao, tăng trọng nhanh: Ổn định và đồng đều,... Tránh đồng huyết, dòng bố, dòng mẹ nuôi tách riêng để chọn lọc và ghép đôi giao phối,... Từ ngày 25 chọn lọc những con đủ tiêu chuẩn làm giống nuôi riêng. Cắt trống, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, lông da bóng mượt, thân hình gọn, nhỏ hơn con cái, đầu nhỏ, mỏ ngắn, cổ dài, ngực nở, lông da bóng mượt, thân hình gọn, nhỏ hơn con cái: đầu nhỏ mỏ ngắn, cổ dài, ngực nở, lông ngực vàng, 25 ngày tuổi nặng 70 - 90gr. Cắt mái, đầu thanh, cổ nhỏ, lông da bóng mượt, lông ngực có đốm trắng đen, xương chậu rộng, hậu môn nở, đỏ hồng và mềm mại,... Trọng lượng lớn hơn cắt trống.

Phối giống:

Phải trên 3 tháng mới cho phối giống, phối giống sớm quá sẽ làm cho bầy cắt mau tàn.